

Bản án số: 81/2024/DS-ST

Ngày: 16-8-2024

V/v "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm*"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Kinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bình

2. Ông Võ Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 33/2023/TL.ST-DS, ngày 15 tháng 02 năm 2023, về việc *Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2024/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn D - Sinh năm 1950

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Huỳnh Hoàng N (có mặt)

Địa chỉ: Khu V, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang

2/ Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B - Sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

3/ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn T

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Huỳnh Hoàng N (có mặt)

Địa chỉ: Khu V, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 04/8/2023 ông và ông B có xảy ra mâu thuẫn với nhau và ông B đã dùng khúc cây tre đánh vào đầu và vai của ông làm ông bị tổn thương nghiêm trọng phải đi cấp cứu ở Trung tâm y tế huyện C, nhưng do tình hình thương tích của ông rất nghiêm trọng nên Trung tâm y tế huyện C chuyển ông lên bệnh viện Q để điều trị chấn thương của ông. Thời gian điều trị từ ngày 04/8/2023 đến ngày 14/8/2023. Trong thời gian điều trị chi phí của ông và anh T phải bỏ ra tổng cộng là 26.054.000 đồng bao gồm tiền thuốc, tiền viện phí, chi phí

khám chữa bệnh, chi phí bồi dưỡng sức khỏe, chi phí thiệt hại bị mất, chi phí của người chăm sóc và các chi phí khác theo quy định pháp luật.

- Chi phí tiền thuốc, chụp X-quang cắt lớp, khám bệnh, nằm viện, tiền xe...trong 10 ngày nằm tại bệnh viện Q là 16.004.000đ.
- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho ông là 160.000đ x 10 ngày = 1.600.000đ;
- Chi phí phục hồi sức khỏe của ông sau khi xuất viện trong 01 tháng là 3.640.000đ;
- Chi phí mất thu nhập của ông bị mất trong 01 tháng 10 ngày là 3.780.000đ;
- Chi phí bị mất của anh Nguyễn Văn T trong 10 ngày chăm sóc ông ở bệnh viện là 1.600.000đ.

Tất cả các chi phí trên ông đã thanh toán xong, với tổng số tiền là 26.054.000đ.

- Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn B phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông tổng số tiền thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm.

Quá trình giải quyết và tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Văn D trình bày: Ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn với lý do ông chỉ dùng tay đỡ chứ không có đánh ông D, nguyên nhân xuất phát từ việc tranh chấp đất đai, sự việc xảy ra ngày 04/8/2023, lúc đó ông đi ruộng về bên ông D đánh vào cổ Nguyễn Văn P bằng khúc cây tầm vông, thì T1 cháu ông D nhào vô đánh P, lúc này ông T2 cũng nhào vô đánh P, thì ông cản lại, ông mới rút xuống ruộng, sau đó thì ông D, T2, T bao vây đánh ông thì ông mới dùng tay đỡ còn việc trúng hay không thì ông không biết, ông không có đánh ông D.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thống nhất với trình bày của nguyên đơn, không trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về thủ tục tố tụng tòa án xác định việc thụ lý, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ cũng như thủ tục tố tụng tại phiên tòa của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã chấp hành và thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng, đề nghị áp dụng: Khoản 3 Điều 26, Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 94, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 584, 585, 586 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q1; Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm.

Ngoài ra, viện kiểm sát còn phát biểu về án phí và quyền kháng cáo theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện cho rằng vào năm 2023 có xảy ra tranh chấp đất đai với ông B dẫn đến xô xát nhau, bị đơn có gây thương tích cho ông phải điều trị nằm viện nên yêu cầu bị đơn bồi thường các khoản chi phí nhưng bị đơn không đồng ý. Vì vậy nguyên đơn khởi kiện, nên Hội đồng xét xử có căn cứ

xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án: Nguyên đơn cho rằng do mâu thuẫn trong tranh chấp đất đai với ông B nên vào ngày 04/8/2023 hai bên có xảy ra cự cãi dẫn đến xô xát nhau nên ông B có gây thương tích cho ông D phải điều trị nằm viện tại Trung tâm y tế huyện C và Bệnh viện Q từ ngày 04/8/2023 đến ngày đến ngày 14/8/2023 nên yêu cầu bị đơn có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền là 26.054.000đ.

Căn cứ hồ sơ vụ án hình sự do cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện C, tỉnh Hậu Giang cung cấp và quá trình giải quyết vụ án có đủ cơ sở xác định: Do có mâu thuẫn trong tranh chấp đất đai giữa ông D và ông B nên vào ngày 04/8/2023 khi ông Nguyễn Văn B và Nguyễn Hoàng P1 (con ông B) đi làm vườn về đến phần đất ông D thì gặp ông T2 (con ông D), giữa các bên xảy ra mâu thuẫn nên các bên cự cãi thì ông Nguyễn Văn D, T1, C, T từ trong nhà chạy ra tiếp tục cự cãi, ẩu đả lẫn nhau, lúc này ông D nhặt khúc cây tre tầm vong dài 50cm trong vườn đánh trúng cổ P1, P1 câu cổ ông D nhưng không để lại thương tích, ông B nhặt khúc cây tre trong vườn và đánh trúng vào đầu ông D. Hậu quả ông D bị vết thương mềm vùng trán trái, gãy kín 1/3 ngoài xương đòn trái.

Căn cứ giấy chứng nhận thương tích số 251/CN ngày 14/8/2024 của Giám đốc Bệnh viện Q thể hiện ông Nguyễn Văn D chẩn đoán bị chấn động não, vết thương mềm vùng trán trái, gãy kín 1/3 ngoài xương đòn trái.

Căn cứ quyết định số 50/QĐ –XPHC ngày 12/11/2023 của Trưởng công an huyện C về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn B về hành vi cố ý gây thương tích cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Căn cứ biên bản lấy lời khai ông Nguyễn Văn B ngày 05/10/2023 của Công an huyện C, tỉnh Hậu Giang ông B thừa nhận có hành vi gây thương tích cho người khác nên có cơ sở xác định thương tích của ông D là do ông B thực hiện.

[3] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại với số tiền 16.054.000 đồng. Xét yêu cầu này là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ Căn cứ Điều 590 của Bộ luật Dân sự quy định về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm chi phí cho việc cứu chữa người bị thiệt hại và thu nhập thực tế bị mất; chi phí của người chăm sóc người bị thiệt hại và các thiệt hại khác.

Căn cứ Điều 1 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng của Bộ luật Dân sự gồm chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại, như vậy sau khi xảy ra sự việc ông B gây thương tích cho ông D thì ông D được chở đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện C.

Sau đó chuyển đến Bệnh viện Q từ ngày 04/8/2023 đến ngày 14/8/2023 là 10 ngày theo đó chi phí điều trị bao gồm: tiền thuê xe đi ngày 04/8/2023 và thuê xe về ngày 14/08/2023 là 2.000.000 đồng theo hóa đơn giá trị gia tăng của công ty TNHH MTV T3 tốc hành, tiền sữa cho ông D uống theo hóa đơn ngày 04/8/2024 là 390.000 đồng. Sau khi bị thương tích ông D được đưa đến Trung tâm y tế huyện C vào ngày 04/8/2023 với các chi phí giường bệnh, thuốc, dịch truyền, vật tư y tế với số tiền 808.008 đồng, phí khám bệnh, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thủ thuật, phẫu thuật với số tiền 549.000 đồng, cùng ngày ông D được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Q từ ngày 04/8/2023 đến ngày 14/8/2023 gồm các chi phí điều trị như sau: Theo hóa đơn viện phí ngày 04/8/2023 của bệnh viện Q trong đó khám cấp cứu ban đầu, chăm sóc y tế ngoại trú cấp cứu ngoại ban đầu, chụp cắt lớp sọ não, chụp X - quang xương đòn, găng tay, cao su, y tế gác phẫu thuật với số tiền 2.125.610 đồng.

Theo hóa đơn bán lẻ ngày 04/8/2023 xác định tiền thuốc vật tư với số tiền 215.234 đồng, đơn bán lẻ ngày 07/8/2023, 08/8/2023, 09/8/2023, 10/8/2023, 11/8/2023, 12/8/2023, 14/8/2023 xác định tổng số tiền thuốc vật tư y tế với số tiền 1.409.566 đồng, theo hóa đơn viện phí tổng hợp ngày 14/8/2023 sau khi với số tiền 5.460.032 đồng. Sau đó đến ngày 24/08/2023 ông D tái khám tại Bệnh viện Q theo hóa đơn cùng ngày với số tiền thuốc vật tư là 566.125 đồng và dịch vụ y tế bao gồm chụp cắt lớp vi tính sọ não và chụp X quang với số tiền 1.835.200 đồng, chi phí thuốc vật tư y tế tại Bệnh viện 121 là 771.820 đồng.

Tổng số tiền là 16.129.861 đồng, xét các chi phí này là các chi phí hợp lý, có hóa đơn chứng từ theo quy định nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[4] Nguyên đơn yêu cầu bồi thường thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại với số tiền mất trong 01 tháng 10 ngày là 3.780.000đ;

Xét thấy, ông D làm nghề nông, thu nhập chủ yếu từ làm vườn trồng mít tại gia đình, thu nhập không ổn định, hiện nay ông D trên 70 tuổi là người cao tuổi, đã hết tuổi lao động theo quy định, không có giấy tờ chứng minh nguồn thu nhập nên không có cơ sở xác định nguồn thu nhập theo yêu cầu của nguyên đơn để yêu cầu bồi thường. Vì vậy, không chấp nhận yêu cầu bồi thường thu nhập thực tế bị mất của ông D.

[5] Về chi phí bị mất của anh Nguyễn Văn T trong 10 ngày chăm sóc ông D ở bệnh viện là 1.600.000đ.

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 7 tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng của Bộ luật Dân sự về xác định chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại được xác định như sau:

Xét thấy, ông D nằm viện điều trị trong thời gian 10 ngày từ ngày 04/8/2023 đến ngày 14/8/2023 tại Bệnh viện Q, theo giấy chứng nhận thương tích ngày 14/8/2023 của Giám đốc bệnh viện Q chẩn đoán xác định: ông D bị chấn động não, vết thương phần

mềm vùng trán trái, gãy kín 1/3 xương đòn trái do bị đánh và việc nằm viện là có thật nên việc cần người chăm sóc để phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị nằm viện là phù hợp, quá trình nằm viện ông D được ông T (là con) chăm sóc nên cần buộc bị đơn bồi thường chi phí thu nhập bị mất của người chăm sóc người bệnh trong 10 ngày là có cơ sở, với mức bồi thường 160.000 đồng/ngày x10 ngày là phù hợp với mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương, nên buộc bị đơn bồi thường cho ông T với số tiền 1.600.000 đồng.

[6] Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho ông D trong thời gian 10 ngày nằm viện là 160.000đ x 10 ngày = 1.600.000đ. Về chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho ông D; xét thấy theo giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Q xác định ông D bị chấn động não, vết thương phần mềm vùng trán trái, gãy kín 1/3 xương đòn trái do bị đánh. Xét các vết thương của ông D bị đánh tại vùng trán và xương đòn là các vùng trọng yếu của cơ thể con người cần thời gian dài để phục hồi nên việc yêu cầu bồi dưỡng sức khỏe trong 10 ngày theo mức lương tối thiểu vùng tại địa phương đối với ông D trong thời gian nằm viện là cần thiết và phù hợp nên được chấp nhận buộc bị đơn có trách nhiệm bồi thường chi phí này cho nguyên đơn với số tiền 160.000 đồng x 10 ngày với số tiền 1.600.000 đồng.

[7] Chi phí phục hồi sức khỏe của ông D sau khi xuất viện trong 1 tháng là 3.640.000đ; Đối với khoản chi phí này của ông D, xét thấy không có hóa đơn chứng từ phù hợp quy định nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét.

[8] Đối với chi phí thuê chỗ ở cho ông T trong 10 ngày nuôi bệnh cho ông D, xét các chi phí này không có giấy tờ chứng cứ chứng minh nên nguyên đơn rút lại yêu cầu khởi kiện nên Hội đồng xét xử đình chỉ theo quy định tại Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

[9] Từ những phân tích trên, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm: Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 94, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Điều 584, 585, 586 Bộ luật dân sự 2015;

- Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng của Bộ luật Dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q1;

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm.

[2] Buộc ông Nguyễn Văn B có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm cho ông Nguyễn Văn D với số tiền tổng cộng là 19.329.861 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả số tiền thì hàng tháng còn phải trả cho nguyên đơn số tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

[3] Đình chỉ xét xử đối với chi phí thuê chỗ ở cho ông T trong 10 ngày nuôi bệnh cho ông D.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải nộp 962.700 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

[5] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- CC THA DS h.Châu Thành;
- VKSND h.Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Kính